



## Sách hướng dẫn sử dụng cho người dùng

### Mục lục

Sử dụng an toàn thiết bị .....	2	Chức năng nhanh tiện .....	9
Các điều quan trọng cần chú ý .....	4	Tuyển chọn cảnh .....	9
Chức năng chủ yếu .....	5	Lưu cảnh .....	9
Thuyết minh bảng điều khiển .....	6	Biên tập thông số cơ bản của KSP-100 .....	9
Bảng điều khiển trước .....	6	Tự động hiệu chỉnh cân bằng âm thanh (Room Acoustic Auto Control) .....	10
Bảng điều khiển sau .....	7	Tự động chuyển đổi tín hiệu đầu vào .....	11
Thao tác cơ bản .....	8	Thay đổi phương thức chuyển đổi khi tín hiệu có ưu tiên cao hơn truyền vào .....	11
Mở nguồn .....	8	Hãm phản hồi (Static Anti-Feedback) .....	12
Tắt nguồn .....	8	Khóa thông số để tránh thay đổi (Panel Lock) .....	12
Ảnh nền mở máy .....	8	Tháo khóa bằng điều khiển .....	12
Thay đổi trang của giao diện mở máy .....	8	Khôi phục cài đặt của KSP-100 thành cài đặt mặc định khi xuất xưởng (Factory reset) .....	12
Di chuyển con trỏ chuột .....	8	Thay đổi cài đặt .....	13
Hiển thị giao diện cài đặt nâng cao .....	8	Cài đặt thông số MIC .....	13
Thay đổi giá trị .....	8	Cài đặt thông số âm nhạc .....	14
		Cài đặt thông số đầu ra .....	14
		Cài đặt thông số hệ thống .....	15
		Phụ lục .....	17
		Sơ đồ khối .....	17
		Qui cách .....	18

Trước khi bạn sử dụng thiết bị này, hãy đọc kỹ các chương tiết dưới đây: “Những điều cần biết cho sử dụng an toàn” (Trang 2) và “Những điều quan trọng cần chú ý” (Trang 4). Các chương tiết này cung cấp thông tin về thao tác chính xác thiết bị.

Ngoài ra, để có thể làm cho bạn nắm bắt được toàn diện các chức năng của 1 thiết bị mới, hãy đọc đầy đủ Sách hướng dẫn sử dụng. Vui lòng bảo quản thích hợp Sách hướng dẫn và đặt ở chỗ thuận tay lấy được để tiện cho việc tra đọc.



Bản quyền thuộc về © 2013 BMB International Corp.



Sở hữu bản quyền. Nếu chưa được BMB International Corp cho phép bằng văn bản thì không được sao chép bất kỳ bộ phận nào của sản phẩm xuất bản này dưới bất kỳ hình thức nào.






# Sử dụng thiết bị an toàn

## Thuyết minh về phòng tránh hỏa hoạn, điện giật và gây tổn thương cơ thể con người

Hàm nghĩa  của cảnh báo  và chú ý

 <b>Cảnh báo:</b>	nhắc nhở nếu người dùng sử dụng sản phẩm này không thích hợp, có thể dẫn đến tử vong hoặc bị chấn thương nghiêm trọng.
 <b>Chú ý:</b>	nhắc nhở nếu người dùng sử dụng sản phẩm này không thích hợp, có thể dẫn đến sự cố chấn thương nhân viên hoặc làm hư hỏng đồ vật.  * Làm hư hỏng đồ vật có nghĩa là làm tổn thương hoặc gây ảnh hưởng không tốt cho nhà cửa, đồ dùng trong nhà, vật cứng.

Ví dụ mẫu về ký hiệu đồ họa

	▲ ký hiệu dùng để nhắc nhở người dùng về các thuyết minh hay cảnh báo quan trọng. Ý nghĩa của nó được quyết định bằng ký hiệu trong hình tam giác, khi xuất hiện ký hiệu hình bên trái thì là những chú ý, cảnh báo hay cần thận nguy hiểm thông thường.
	⊘ ký hiệu dùng để nhắc nhở người dùng về thao tác có tính cấm đoán, ký hiệu trong hình vòng tròn là đại diện cho hành vi mà người dùng phải cấm đoán. Khi xuất hiện ký hiệu hình bên trái là biểu thị "Cấm tháo rời".
	● ký hiệu dùng để nhắc nhở người dùng về thao tác có tính ép buộc, ký hiệu trong hình vòng tròn là đại diện cho các sự vật mà người dùng phải tuân thủ, khi xuất hiện ký hiệu hình bên trái là biểu thị bắt buộc phải rút phích cắm nguồn điện ra khỏi ổ cắm.

.....Vui lòng tuân theo các chỉ thị dưới đây từ đầu đến cuối.....

### Cảnh báo

#### Vui lòng không tự ý tháo ra hoặc thay đổi lắp đặt

Vui lòng không mở ra (hoặc thay đổi lắp đặt dưới bất kỳ hình thức nào) đối với thiết bị hoặc bộ điều hợp AC



#### Vui lòng không tự ý sửa chữa hoặc thay mới các linh kiện

Vui lòng không thử sửa chữa thiết bị này, hoặc thay mới các linh kiện bên trong (trừ phi Sách hướng dẫn sử dụng này có thuyết minh đặc biệt hướng dẫn bạn làm như thế này). Tất cả các dịch sửa chữa, vui lòng tự vấn cửa hàng bán lẻ của bạn.



#### Vui lòng không sử dụng hoặc cất trữ tại các vị trí sau đây

- Nơi có nhiệt độ quá cao (ví dụ như: trong hòm xe đóng kín có ánh nắng chiếu trực tiếp, gần ống gia nhiệt, phía trên thiết bị phát nhiệt);
- Nơi sát nguồn nước (ví dụ như: phòng tắm, buồng rửa mặt, mặt đất ẩm ướt);
- Nơi để lộ dưới hơi nước hoặc mù khói;
- Nơi mà trong không khí có chứa hàm lượng muối tương đối cao;
- Nơi ẩm ướt;
- Nơi bị mưa xối trực tiếp;
- Nơi có nhiều bụi;
- Nơi có chấn động mạnh.



#### Vui lòng không đặt ở các vị trí không ổn định

Đảm bảo từ đầu đến cuối đặt thiết bị nằm ngang và duy trì ổn định, vững chắc. Vui lòng không đặt thiết bị trên giá đỡ dễ lắc lư hoặc trên bề mặt nghiêng.



### Cảnh báo

#### Chỉ sử dụng bộ điều hợp AC đi kèm và điện áp chính xác

Vui lòng xác định chỉ sử dụng bộ điều hợp đi kèm với thiết bị này. Ngoài ra, vui lòng đảm bảo điện áp dây tại vị trí lắp đặt phù hợp với điện áp đầu vào chỉ định trên thân máy bộ điều hợp AC. Các bộ điều hợp AC khác có thể sử dụng các cực tính khác nhau, hoặc nhằm vào thiết kế điện áp khác nhau, do đó sử dụng các bộ điều hợp AC khác có thể sẽ dẫn đến làm cho thiết bị bị hỏng, trực tiếp hay phát sinh sự cố điện giật.



#### Chỉ sử dụng dây nguồn đi kèm

Chỉ sử dụng dây nguồn đi kèm. Ngoài ra, dây nguồn đi kèm không được sử dụng cùng với bất kỳ thiết bị nào khác.



#### Vui lòng không làm cong dây nguồn hoặc đặt vật nặng trên dây nguồn

Vui lòng không quấn quá mức hoặc làm cong dây nguồn, cũng không được đặt vật nặng lên nó. Làm như thế này có thể sẽ làm hỏng dây nguồn, từ đó gây ra gãy đứt hoặc đoàn mạch dây nguồn. Dây nguồn bị hỏng có thể sẽ dẫn đến sự cố hỏa hoạn và điện giật!



#### Tránh mở rộng sử dụng khi ở âm lượng cao

Mức âm thanh sinh ra khi cùng sử dụng bộ khuếch đại, tai nghe hoặc bộ phóng thanh đi kèm với thiết bị này có khả năng sẽ làm mất khả năng nghe vĩnh viễn. Vui lòng không thao tác thiết bị này ở cấp âm lượng cao (hoặc cấp âm lượng không phù hợp với con người) trong thời gian dài. Nếu bạn cảm thấy tính lực bị mất hoặc ù tai, phải lập tức dừng sử dụng thiết bị này và nhanh chóng gặp bác sĩ kiểm tra.



### Cảnh báo

#### Không được để dị vật hoặc chất lỏng vào trong thiết bị; tuyệt đối không được đặt dụng cụ có chứa chất lỏng lên trên thiết bị

Vui lòng không đặt dụng cụ chứa chất lỏng lên trên sản phẩm này. Tuyệt đối không để dị vật (ví dụ như: chất dễ cháy, tiền kim loại, sợi kim loại) hoặc chất lỏng (ví dụ như: nước hoặc đồ uống) vào trong sản phẩm này. Làm như thế này có thể sẽ dẫn đến chập điện, thao tác sai hoặc các sự cố khác.



#### Nếu phát sinh bất thường hoặc sự cố thì tắt thiết bị

Khi phát các tình trạng dưới đây, hãy tắt ngay thiết bị, rút bộ điều hợp AC từ trong ổ cắm xuống, rồi yêu cầu dịch vụ duy tu với cửa hàng bán lẻ của bạn:



- Bộ điều hợp AC, dây nguồn hoặc đầu cắm bị hỏng; hoặc
- Xuất hiện khói và các mùi bất thường; hoặc
- Đồ vật rơi vào trong thiết bị này hoặc chất lỏng bị giọt, rắc lên trên thiết bị này; hoặc
- Thiết bị bị nước mưa làm ướt (hoặc bị ướt do các nguyên nhân khác); hoặc
- Thiết bị dường như vận chuyển không bình thường hoặc xuất hiện sự thay đổi rõ rệt trong quá trình sử dụng.

#### Người thành niên bắt buộc phải giám sát nơi có xuất hiện trẻ nhỏ

Khi sử dụng thiết bị ở nơi có trẻ nhỏ xuất hiện, chú ý không được phát sinh thao tác sai. Người thành niên phải luôn giám sát và hướng dẫn bên cạnh.



#### Không được làm rơi hoặc va đập mạnh

Bảo vệ thiết bị này khỏi bị va đập mạnh. (Không được làm rơi)



**⚠ Cảnh báo**

**Vui lòng không dùng chung 1 ổ cắm với quá nhiều các thiết bị khác**

Vui lòng không cường chế dây nguồn của thiết bị này dùng chung 1 ổ cắm với quá nhiều các thiết bị khác. Khi sử dụng dây nguồn kéo dài, hãy đặc biệt cẩn thận: tổng công suất của tất cả thiết bị khi nối đến ổ cắm dây nguồn kéo dài không được vượt quá công suất định mức của dây nguồn kéo dài này (W/A). Phụ tải quá mức có thể sẽ dẫn đến lớp cách điện trên dây nguồn sinh nhiệt thậm chí còn bị nóng chảy.



**Vui lòng không sử dụng ở nước ngoài**

Trước khi sử dụng thiết bị này ở nước ngoài, hãy tư vấn trước với cửa hàng bán lẻ của bạn.



**⚠ Chú ý**

**Đặt ở vị trí thông gió tốt**

Phải đặt thiết bị này và bộ điều hợp AC ở vị trí thông gió tốt



**Cầm lấy đầu cắm khi kết nối hoặc ngắt bộ điều hợp AC.**

Khi cắm bộ điều hợp AC vào hoặc rút bộ điều hợp AC ra khỏi ổ cắm hoặc thiết bị này, từ đầu đến cuối chỉ cầm lấy đầu cắm của bộ điều hợp AC.



**Định kỳ làm sạch đầu cắm bộ điều hợp AC**

Phải định kỳ rút bộ điều hợp AC xuống và sử dụng vải khô lau tất cả bụi và các chất bẩn khác trên chân cắm của nó. Khi không sử dụng thiết bị này trong thời gian dài thì cũng phải rút đầu cắm nguồn xuống từ trên ổ cắm nguồn. Bất kỳ sự tích bụi giữa đầu cắm nguồn với ổ cắm nguồn đều có thể sẽ làm cho tính cách điện kém đi và gây ra hỏa hoạn.



**Quản lý an toàn cáp**

Tránh tối đa dây nguồn và dây cáp quán vào nhau. Ngoài ra, còn phải đặt tất cả dây nguồn và dây cáp ở nơi trẻ nhỏ không thể sờ tới được.



**Tránh giẫm lên phần đỉnh thiết bị này hoặc để vật nặng lên trên thiết bị**

Vui lòng không giẫm lên thiết bị này hoặc để vật nặng lên trên thiết bị này.



**Vui lòng không dùng tay ướt kết nối hoặc ngắt bộ điều hợp AC**

Khi cắm bộ điều hợp AC vào hoặc rút bộ điều hợp AC ra khỏi ổ cắm hoặc thiết bị này, không dùng tay ướt chạm vào bộ điều hợp AC hoặc đầu cắm của nó.



**⚠ Chú ý**

**Ngắt mọi kết nối trước khi di chuyển thiết bị**

Trước khi di chuyển thiết bị, ngắt tất cả dây nguồn của bộ điều hợp AC và mọi thiết bị bên ngoài.



**Trước khi làm sạch, rút bộ điều hợp AC xuống từ trong ổ cắm**

Trước khi làm sạch thiết bị, tắt nó và rút bộ điều hợp AC từ trên ổ cắm xuống. (Trang 7)



**Nếu có nguy hiểm điện giật, không được sờ vào bộ điều hợp AC**

Khi bạn nghi ngờ khu vực bạn ở có khả năng xuất hiện sấm sét thì không được sờ vào bộ điều hợp AC hay thiết bị này.



**Đặt các đồ vật nhỏ lên chỗ mà trẻ nhỏ không thể sờ tới được**

Để phòng tránh nuốt phải các linh kiện sau ngoài ý muốn, hãy đặt chúng đến nơi mà trẻ nhỏ không thể sờ tới được từ đầu đến cuối.

- Đinh vít của các linh kiện có thể thay được



**Cẩn thận xử lý đầu cuối tiếp đất**

Nếu bạn tháo vít xuống từ đầu cuối tiếp đất, thì hãy đảm bảo thay nó; không được tự tiện đặt lên trên đất để tránh trẻ nhỏ nuốt phải ngoài ý muốn. Khi vận chặt vít thêm lần nữa, hãy cố định nó chắc chắn, làm cho nó sẽ không lỏng ra.



# Các điều quan trọng cần chú ý

## Cung cấp điện

- Vui lòng không để cho thiết bị này dùng chung 1 ổ cắm với các thiết bị điện được điều khiển bởi bộ đảo lưu hay mô tơ (ví dụ như: tủ lạnh, máy giặt, lò vi sóng hoặc máy điều hòa). Dựa theo phương thức sử dụng của thiết bị điện, tiếng ồn nguồn điện có thể sẽ dẫn đến sự cố cho thiết bị này hoặc sinh ra tiếng ồn. Nếu không thể sử dụng ổ cắm riêng, hãy đấu nối 1 bộ lọc sóng tiếng ồn nguồn điện giữa thiết bị này với ổ cắm.
- Bộ điều hợp AC sau khi sử dụng liên tục trong thời gian dài sẽ phát nhiệt. Đây là hiện tượng bình thường, không cần lo lắng.
- Để phòng tránh sự cố và làm hỏng thiết bị, trước khi tiến hành bất kỳ kết nối nào, nhất thiết phải tắt nguồn điện của tất cả các thiết bị.

## Đặt:

- Sử dụng thiết bị này bên cạnh bộ khuếch đại công suất (hoặc các thiết bị khác bao gồm cả máy biến áp công suất lớn) có thể sẽ sinh ra tạp âm. Nếu muốn làm giảm vấn đề này, hãy đổi phương hướng, vị trí của thiết bị này; hoặc làm cho nó cách xa nguồn nhiễu.
- Thiết bị này có khả năng sẽ làm nhiễu sự thu tín hiệu của máy thu âm và tivi. Vui lòng không sử dụng thiết bị này gần thiết bị thu tín hiệu loại đó.
- Nếu sử dụng thiết bị thông tin không dây ở gần thiết bị này (như điện thoại di động), thì có thể sẽ sinh ra tiếng ồn. Việc nghe, gọi điện thoại hoặc đang nói chuyện điện thoại đều có thể xuất hiện tiếng ồn loại này. Nếu bạn gặp phải vấn đề loại này, thì phải để các thiết bị không dây này ở nơi cách xa thiết bị này hơn hoặc tắt các thiết bị này.
- Vui lòng không phơi thiết bị này trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời, đặt ở gần thiết bị tản nhiệt, trong hòm xe khép kín, hoặc những nơi khác có nhiệt độ vô cùng cao. Nhiệt độ quá cao có thể làm thiết bị này biến dạng hoặc phai màu.
- Di chuyển thiết bị này từ 1 nơi này đến 1 nơi khác có sự chênh lệch nhiệt độ và/hoặc độ ẩm lớn, trong thiết bị có thể sẽ hình thành giọt nước (vật ngưng tụ). Nếu bạn thử sử dụng thiết bị này trong trường hợp này thì có thể sẽ gây hỏng hóc hoặc gây ra sự cố. Do đó, trước khi sử dụng thiết bị này, bạn bắt buộc phải để nó vài giờ đồng hồ, cho đến khi vật ngưng tụ bay hơi hoàn toàn thì thôi.
- Căn cứ vào vật liệu và nhiệt độ của bề mặt mà bạn đặt thiết bị này, giá đỡ cao su của nó có thể sẽ phát sinh phai màu hoặc bề mặt bị tổn thương. Bạn có thể đặt 1 tấm thảm lông hoặc vải dưới giá đỡ cao su để phòng tránh phát sinh tình trạng này. Nếu bạn làm thế này, hãy đảm bảo thiết bị sẽ không bị trượt hoặc di chuyển ngoài ý muốn.
- Vui lòng không đặt bất kỳ đồ vật nào có nước lên trên thiết bị này. Ngoài ra, hãy tránh sử dụng thuốc trừ sâu, nước hoa, cồn, sơn móng tay, bình phun sương ...vv ở gần thiết bị này. Sử dụng vải khô mềm lau bỏ chất lỏng rơi vải trên thiết bị này.

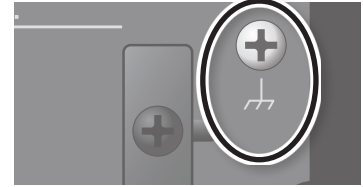
## Bảo trì

- Đối với làm sạch hàng ngày, hãy sử dụng vải khô mềm hoặc vải hơi ẩm lau thiết bị này. Nếu muốn loại bỏ các vết bẩn bám chặt, hãy sử dụng vải ngâm ẩm chất làm sạch có tính không ăn mòn. Sau đó, vui lòng nhất thiết sử dụng vải khô mềm lau sạch thiết bị này.
- Vui lòng không sử dụng xăng, chất làm loãng, cồn hoặc bất kỳ dung môi nào để tránh khả năng bị phai màu và/hoặc biến dạng.

## Các điều khác cần chú ý trước khi sử dụng

- Hãy chú ý, nội dung bộ nhớ trong có thể do sự cố hoặc thao tác nhầm thiết bị mà gây ra sự mất không thể khôi phục được.
- Điều đáng tiếc là, nội dung dữ liệu lưu trong bộ nhớ trong của thiết bị một khi bị mất thì có khả năng không thể khôi phục được. BMB International Corp. không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với việc mất dữ liệu loại này.
- Khi sử dụng nút bấm, cần đẩy hoặc các bộ điều khiển khác, cũng như ổ cắm và đầu nối của thiết bị, dùng sức phải vừa phải. Thao tác đã man có thể sẽ dẫn đến sự cố.
- Vui lòng không kích gõ hoặc tác động lực mạnh lên màn hình.
- Khi ngắt tất cả dây cáp, hãy nắm lấy bản thân đầu nối, tuyệt đối không được lôi kéo dây cáp. Như thế này có thể tránh phát sinh đoản mạch hoặc làm hỏng linh kiện bên trong cáp.
- Khi cần vận chuyển thiết bị này, cố gắng sử dụng thùng đóng gói khi mua (kể cả các vật nhét đầy) để đóng gói nó. Nếu không, bạn sẽ cần phải sử dụng vật liệu đóng gói tương đồng.
- Một vài cáp nối dây nào đó có điện trở. Vui lòng không sử dụng cáp có điện trở để đầu nối thiết bị này. Sử dụng loại cáp này có thể sẽ dẫn đến mức âm thanh vô cùng thấp hoặc hầu như không nghe thấy âm thanh. Để biết thông tin về qui cách cáp, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất cáp.

- Căn cứ vào môi trường lắp đặt riêng biệt, bạn có thể sẽ có cảm giác không thích hợp, hoặc khi bạn sờ vào các bộ phận kim loại của thiết bị này, micro hoặc các đồ vật khác đã đầu nối, bề mặt của chúng cảm thấy giống như nhám. Nguyên nhân là do điện tích cực nhỏ tuyệt đối không gây hại. Nhưng, nếu bạn rất quan tâm về điều này, hãy đầu nối đầu cuối tiếp đất bằng phương thức tiếp đất ngoài (xem bản vẽ). Khi tiếp đất thiết bị, dựa theo tình hình lắp đặt cụ thể mà có thể phát ra tiếng vù vù nhẹ.



Các vị trí đầu nối không thích hợp:

- Ổng nước (có thể gây ra chấn động hay điện giật)
- Đường ống gas (có thể gây ra bén lửa hoặc cháy nổ)
- Dây điện thoại mặt đất hoặc kim chống sét (khi có chớp có thể sẽ rất nguy hiểm)

## Bản quyền/Giấy phép/Thương hiệu

- Pháp luật cấm tiến hành ghi âm, ghi hình, sao chép hoặc thay đổi nội dung đối với tác phẩm bản quyền bên thứ 3 (tác phẩm âm nhạc, tác phẩm hình ảnh, chương trình truyền hình, biểu diễn tại hiện trường hoặc các tác phẩm khác), bất kể là toàn bộ hay bộ phận, trong trường hợp chưa được sự đồng ý từ người sở hữu bản quyền thì không được phát hành, tiêu thụ, cho thuê, biểu diễn hoặc tuyên truyền.
- Roland và V-Remastering là nhãn hiệu hoặc thương hiệu đăng ký của Roland Corporation tại Mỹ và/hoặc các quốc gia hoặc khu vực khác.
- Tên công ty và tên sản phẩm xuất hiện trong văn bản này là nhãn hiệu hoặc thương hiệu đăng ký của riêng nó.

# Các chức năng chủ yếu

## Hiệu quả 花道 (Trang 14)

Hiệu quả này sử dụng kỹ thuật V-Remastering của Công ty Roland, chuyển dịch bất kỳ tấu nhạc nào của không gian trường âm thanh đến bên trái hoặc bên phải. Như thế này sẽ rất dễ dàng nghe thấy âm gốc, tiện cho các ca sĩ để hát.  
\* HANAMICHI và 花道 là thương hiệu của Roland Corporation.

## 5.1 Đầu ra audio kênh âm thanh

sinh ra âm thanh lớn mạnh và đa chiều.

## Chức năng điều khiển tự động thanh học trong phòng (Trang 10)

Dựa vào thanh học trong phòng để tự động điều chỉnh tín hiệu đầu ra (âm điệu) trong mỗi kênh âm thanh.

## 15 Bộ điều chỉnh đồ thị dải sóng và bộ điều chỉnh thông số (Trang 13)

Đầu ra audio trong mỗi 1 kênh âm thanh đều có bộ điều chỉnh. Bộ điều chỉnh có thể dùng làm bộ điều chỉnh đồ thị hoặc bộ điều chỉnh thông số, cho phép điều chỉnh âm điệu đến âm thanh mà bạn thích.

## Đội âm và tạo âm vang chất lượng cao (Trang 13)

Có hiệu quả chứa kỹ thuật đặc biệt đạt được trong thị trường Karaoke.  
Cung cấp môi trường thật và có tiếng vang thanh nhạc sống động.

## Hãm phản hồi (Trang 12, 15)

Giảm bớt sự phản hồi âm thanh làm người ta phản cảm có thể sinh ra do sự thay đổi vị trí và âm lượng của micro và loa phóng thanh.

## Bộ nén thanh âm làm giảm âm lượng dao động (Trang 13)

Hiệu quả thanh âm tiêu chuẩn giảm bớt dao động âm lượng micro.

## Chức năng chuyển đổi tự động video và audio (Trang 11)

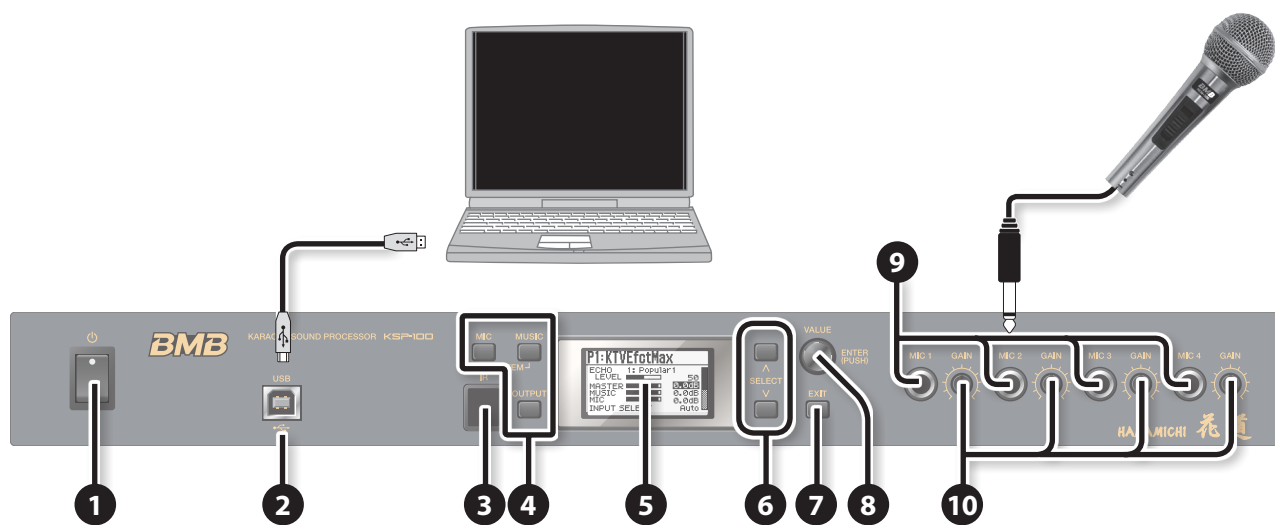
Kiểm tra trong bộ phát Karaoke và bộ phát BGV xem có tồn tại tín hiệu video và audio hay không, rồi tự động chuyển đổi video và audio.

## Chức năng điều khiển bên ngoài

Chức năng điều khiển bên ngoài với 3 loại hình: USB, RS-232C và tia hồng ngoại. Điều này cho phép bạn cài đặt thông số của thiết bị bên ngoài và tuyến chọn hoặc lưu cảnh (Trang 9).

# Thuyết minh bảng điều khiển

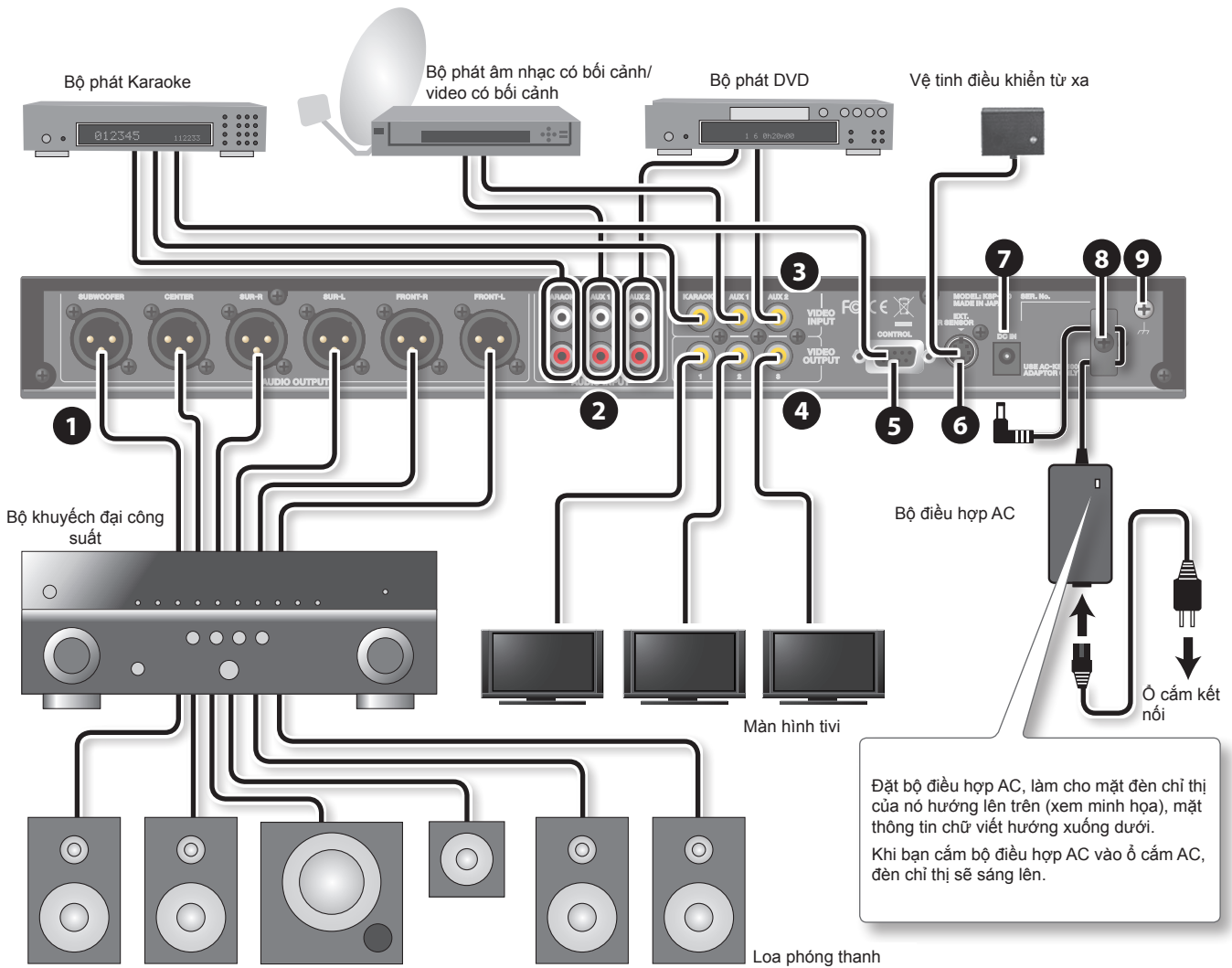
## Bảng điều khiển trước



<b>1</b>	[ <b>⏻</b> ] Công tắc (nguồn)	Công tắc này điều khiển mở và tắt nguồn điện.
<b>2</b>	Cổng USD	Cổng đầu nối bảo trì PC.
<b>3</b>	IR (bộ nói tia hồng ngoại)	Thao tác bộ điều khiển thu từ xa (bán riêng).
<b>4</b>	Nút ấn [MIC]	Ảnh nền hiển thị "MIC".
	Nút ấn [MUSIC]	Ảnh nền hiển thị "MUSIC".
	Nút ấn [OUTPUT]	Ảnh nền hiển thị "OUTPUT".
	Nút ấn [MIC] + [MUSIC] (SYSTEM) (Trong khi ấn nút [MIC] thì ấn nút [MUSIC])	Ảnh nền hiển thị "SYSTEM".
<b>5</b>	Màn hình hiển thị	Hiển thị các loại thông tin theo thao tác.
<b>6</b>	Nút ấn SELECT [ <b>▲</b> ] [ <b>▼</b> ]	Di chuyển vị trí con trỏ chuột.
<b>7</b>	Nút ấn EXIT]	Quay lại giao diện trước. Trên một số màn hình nào đó, ngăn cản thực hiện thao tác.
<b>8</b>	Nút xoay[VALUE] (nút ấn [ENTER])	Chuyển động nút xoay để chuyển đổi cảnh (trang 9) hoặc thay đổi giá trị thông số. Ấn nút xoay xác nhận giá trị mới hoặc thực hiện thao tác. Phía trên giao diện, bạn có thể ấn nút [ENTER] để tắt tất cả âm thanh. Ấn tiếp 1 lần nút này có thể hủy tắt âm.
<b>9</b>	Lỗ cắm MIC 1–MIC 4	Kết nối micro.
<b>10</b>	Nút xoay [GAIN]	Điều chỉnh độ nhạy đầu vào của MIC 1–4.

Đề phòng tránh xuất hiện sự cố và làm hỏng thiết bị, trước khi tiến hành bất kỳ kết nối nào, bắt buộc phải điều chỉnh nhỏ âm lượng và tắt tất cả thiết bị.

**Bảng điều khiển sau**



<b>1</b>	<b>Đầu nối AUDIO OUTPUT (FRONT-L, FRONT-R, SUR-L, SUR-R, CENTER, SUBWOOFER)</b>	Tiếp nhận sự kết nối của bộ khuếch đại thương mại. Cung cấp đầu ra audio kênh âm thanh 5.1. * Thiết bị này có đầu nối loại cân bằng (XLR). Bên phải hiển thị sơ đồ đầu dây của các lỗ cắm này. Trước tiên kiểm tra sơ đồ đầu dây các thiết bị khác mà bạn muốn kết nối, sau đó tiến hành kết nối.	1: GND — 2: HOT
<b>2</b>	<b>Lỗ cắm AUDIO INPUT (KARAOKE/AUX 1/AUX 2)</b>	Tiếp nhận sự kết nối của đầu cắm đầu ra audio thiết bị bên ngoài (ví dụ như: bộ phát Karaoke hoặc bộ phát DVD). Thông qua việc cài đặt thông số AUX1 Input Type và AUX2 Input Type (trang 15) là "MIC", bạn có thể sử dụng lỗ cắm AUX 1 hoặc AUX 2 làm đầu vào micro.	
<b>3</b>	<b>Lỗ cắm VIDEO INPUT (KARAOKE/AUX 1/AUX 2)</b>	Tiếp nhận sự kết nối của đầu cắm đầu ra video thiết bị bên ngoài (ví dụ như: bộ phát Karaoke hoặc bộ phát DVD).	
<b>4</b>	<b>Lỗ cắm VIDEO OUTPUT (1-3)</b>	Tiếp nhận sự kết nối của màn hình tivi. Video chọn trong "INPUT SELECT" (trang 9) xuất hiện trong màn hình. Các video tương đồng truyền ra từ trong 3 lỗ cắm này.	
<b>5</b>	<b>Đầu nối CONTROL</b>	Tiếp nhận sự kết nối của bộ phát Karaoke. Nó cho phép bạn điều khiển KSP-100 thông qua bộ phát Karaoke.	
<b>6</b>	<b>Đầu nối EXT. R SENSOR</b>	Tiếp nhận sự kết nối của vệ tinh điều khiển từ xa. Khi IR (bộ thu tia hồng ngoại) của KSP-100 không thể dùng thì có thể sử dụng đầu nối này (ví dụ như: khi khoảng cách quá xa). Kết nối đầu mút đầu vào IR thông qua đầu mút kết nối có dây bên ngoài có thể điều khiển từ xa các chức năng của máy chủ.	
<b>7</b>	<b>Lỗ cắm DC IN</b>	Kết nối bộ điều hợp AC được cung cấp tại chỗ này.	
<b>8</b>	<b>Móc cáp</b>	Tại chỗ này móc dây nguồn của bộ điều hợp AC. * Đề phòng tránh việc không chú ý làm gián đoạn, ngắt nguồn thiết bị (như rút đầu cắm ra ngoài ý muốn), cũng như tránh được ứng suất quá mức cho lỗ cắm DC IN, sử dụng móc cáp để cố định dây nguồn như sơ đồ hiển thị.	
<b>9</b>	<b>Đầu cuối tiếp đất</b>	Nối nó đến mặt đất (Trang 4).	

Để phòng tránh xuất hiện sự cố và làm hỏng thiết bị, trước khi tiến hành bất kỳ kết nối nào, vui lòng nhất thiết điều chỉnh nhỏ âm lượng và tắt tất cả thiết bị.

# Các thao tác cơ bản

Các thao tác cơ bản của KSP-100 giới thiệu trong chương tiết này.

## Bật nguồn

Sau khi tất cả thiết bị đều đã được nối chính xác (trang 6, 7), vui lòng nhất thiết bật nguồn theo các bước sau đây. Nếu bật thiết bị không đúng thứ tự thì có thể sẽ dẫn đến sự cố hoặc làm hỏng thiết bị.

### Ghi chú:

- Thiết bị này có mạch điện bảo vệ. Sau khi mở thiết bị, cần phải gián cách thời gian trong thời gian ngắn (vài giây) trước khi nó vận hành bình thường.
- Trước khi mở hoặc tắt thiết bị, vui lòng nhất thiết điều chỉnh nhỏ âm lượng cho dù âm lượng đã được điều chỉnh nhỏ, khi mở hoặc tắt thiết bị có thể sẽ nghe thấy 1 số âm thanh. Nhưng đây là hiện tượng bình thường, và không biểu thị tồn tại sự cố.

- Bật công tắc (nguồn) [⏻] của KSP-100**
- Bật nguồn của tất cả các thiết bị xung quang trừ bộ khuếch đại công suất.**
- Không ngừng điều chỉnh nhỏ âm lượng của bộ khuếch đại công suất cho đến khi tắt.**
- Mở bộ khuếch đại công suất.**
- Điều chỉnh âm lượng của bộ khuếch đại công suất.**

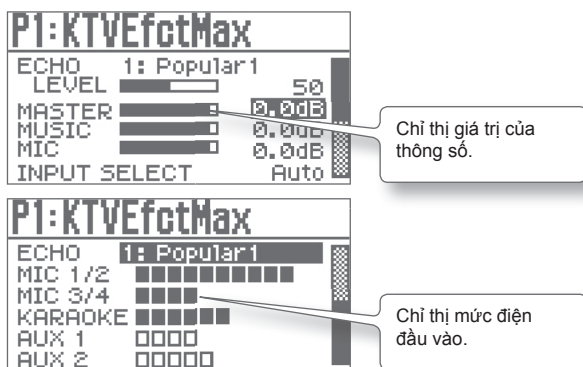
Xác định audio truyền vào đến KSP-100 là ra từ loa phóng thanh. Ngoài ra, xác định video được hiển thị trên màn hình tivi.

## Tắt nguồn

- Không ngừng điều chỉnh nhỏ âm lượng của bộ khuếch đại công suất cho đến khi tắt.**
- Tắt bộ khuếch đại công suất.**
- Tắt công tắc (nguồn) [⏻] của KSP-100, sau đó tắt các thiết bị xung quanh.**

## Ảnh nền mở máy

Ảnh nền này là giao diện cơ bản hiển thị khi nối thông nguồn điện.

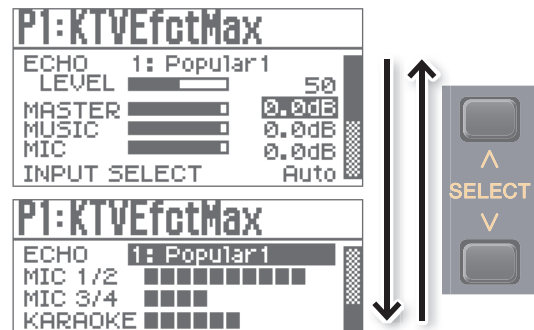


### Ghi chú:

- Thuyết minh trong sổ tay này bao gồm minh họa mô tả nội dung màn hình thông thường hiển thị. Tuy nhiên, hãy chú ý thiết bị của bạn có thể bao gồm cả hệ thống tương đối mới của bản tăng cường, do đó nội dung bạn nhìn thấy thực tế trong màn hình không hẳn luôn luôn khớp với sổ tay.
- Khi thông số "Top Screen Design" cài đặt là "Type 1" thì giao diện hiển thị như trên. Nếu thông số chưa cài đặt là "Type 1" thì hiển thị giao diện khác.

## Thay đổi trang của giao diện mở máy.

Trên giao diện mở máy, ấn nhiều lần nút SELECT [▼] [▲] để hiển thị các trang khác của giao diện mở máy.



## Di chuyển con trỏ chuột

Trên màn hình có nhiều loại thông số (cài đặt) và lựa chọn. Ấn nút SELECT [▼] [▲] để di chuyển con trỏ chuột. Khi đó sẽ xuất hiện nổi bật giá trị thông số mà con trỏ chuột lựa chọn.

## Hiện thị giao diện cài đặt cao cấp

Di chuyển con trỏ chuột đến mục ▼ Start rồi ấn nút [ENTER]; khi đó sẽ xuất hiện giao diện cài đặt cao cấp. Tuy nhiên, nếu cài đặt là "Off" thì sẽ không hiển thị giao diện cài đặt cao cấp.



Ấn nút [EXIT] để quay lại giao diện trước.

## Thay đổi giá trị

Muốn thay đổi cài đặt thông số, hãy di chuyển con trỏ chuột đến giá trị thông số thích hợp, sau đó chuyển động nút xoay [VALUE] để thay đổi giá trị. Xoay nút xoay [VALUE] theo chiều kim đồng hồ thì giá trị tăng lên, chuyển động nút xoay [VALUE] theo ngược kim đồng hồ thì giá trị giảm xuống.

### Ví dụ mô tả trình tự

Trong văn bản này, mô tả 1 thao tác theo phương pháp như sau, ví dụ như: Ấn nút [MIC], chọn "Compressor", sau đó ấn nút [ENTER].

Ví dụ mẫu:

- Thao tác theo thứ tự các bước dưới đây: Nút [MIC] → "Compressor" → Nút [ENTER]**

Trong văn bản này, mô tả 1 thao tác theo phương pháp như sau, ví dụ: đồng thời ấn nút [MIC] và nút [MUSIC].

Ví dụ mẫu:

- Ấn nút [MIC] + [MUSIC] (SYSTEM)**

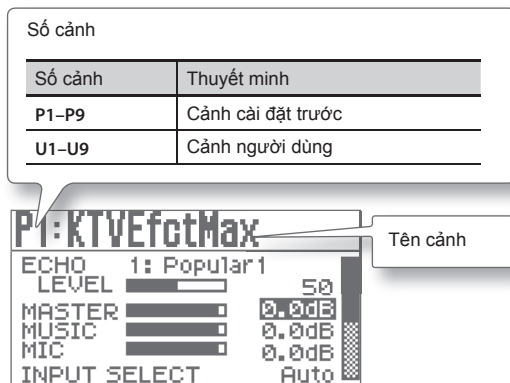


# Chức năng nhanh tiện

## Tuyển chọn cảnh

Thông số HANAMICHI và các cài đặt khác có thể cùng lưu là 1 cảnh "scene" và tuyển chọn bất cứ lúc nào khi cần. Có 9 loại cảnh cài đặt trước "Preset Scene" có thể tuyển chọn, và 9 loại cảnh người dùng dùng để lưu thông số đã cài đặt "UserScene".

1. Trên giao diện mở máy, di chuyển con trỏ chuột đến số cảnh/tên cảnh.
2. Mở nút xoay [VALUE].  
Cảnh đã được tuyển chọn.



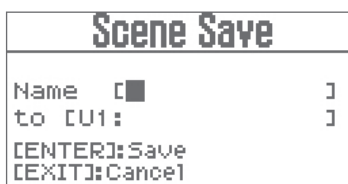
### Ghi chú:

- Khi mở KSP-100, bạn có thể tự động tuyển chọn số cảnh. Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem "Startup Scene" (Trang 16).
- Khi thông số "Top Screen Design" (Trang 16) cài đặt là "Type 1", giao diện hiển thị như hình trên. Nếu thông số chưa cài đặt là "Type 1" thì hiển thị giao diện khác.

## Lưu cảnh

Cài đặt thông số lưu là cảnh.

1. Thao tác theo thứ tự các bước sau: nút [MIC] + [MUSIC] (SYSTEM) → nút "Scene Save" → [ENTER].  
Khi đó sẽ hiển thị giao diện "Scene Save".



2. Nhập tên cảnh trong "Name".  
Ấn nút SELECT [▲] [▼] để di chuyển con trỏ chuột, rồi sử dụng nút [VALUE] để chọn ký tự.

### Ghi chú:

Chúng tôi đề nghị bạn sử dụng tên có thể nói rõ nội dung cảnh.

3. Di chuyển con trỏ chuột đến đoạn chữ "to", rồi chọn số cảnh mà bạn muốn lưu cài đặt.  
Chọn số cảnh (U1-U9).
4. Ấn nút [ENTER].  
Khi đó sẽ hiển thị thông tin "Are you sure?".
5. Ấn nút [ENTER] để lưu cài đặt.  
Ấn [EXIT] để hủy.

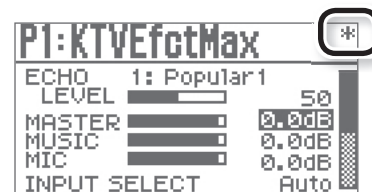
### Chú ý

Khi lưu cảnh, thông tin mới sẽ bao phủ dữ liệu.

Tuy nhiên, sẽ không lưu giá trị của thông số "SYSTEM" và giá trị của thông số "ECHO". Khi bạn ghé thăm giao diện mở máy sẽ tự động lưu giá trị của thông số hệ thống, khi bạn thoát khỏi giao diện "ECHO" sẽ tự động lưu thông số vọng âm (Trang 13).

## Nếu xuất hiện ký hiệu "\*"

Khi bạn biên tập 1 thông số nào đó của KSP-100, ký hiệu "\*" có thể xuất hiện ở bên cạnh tên cảnh.



Khi xuất hiện "\*", nếu chọn 1 cảnh khác hoặc tắt nguồn thì sẽ mất đi sự thay đổi bạn đã làm. Nếu muốn giữ nguyên sự thay đổi đã làm, hãy lưu cảnh theo như thuyết minh trong "Lưu cảnh" (Trang 9). (Khi lưu cảnh thì ký hiệu "\*" sẽ bị mất dần.)

## Biên tập thông số cơ bản của KSP-100

Ảnh nền mở máy hiển thị các thông số cơ bản dưới đây, dùng để biên tập nhanh chóng cài đặt của nó.

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
ECHO	1: Popular1, 2: Ballade1, 3: Pro, 4: Rock, 5: Vintage, , , C1: Custom1-C9: Custom9	Chọn loại đội âm
ECHO LEVEL	0-100	Mức đội âm MIC
MASTER	Mute, -64.0dB-+6.0dB	Mức điều khiển chính đầu ra (*)
MUSIC	Mute, -64.0dB-+6.0dB	Tổng mức của lỗ cắm KARAOKE, AUX 1 và AUX 2 (*)
MIC	Mute, -64.0dB-+6.0dB	Tổng mức điện đầu vào MIC (*)
INPUT SELECT	Auto, KARAOKE, AUX1, AUX2	Chọn lỗ cắm INPUT cho đầu vào bắt đầu sử dụng. Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem "Tự động chuyển đổi tín hiệu đầu vào" (Trang 11).

### Ghi chú:

(\*) Bạn có thể sử dụng "Maximum Level (Mức tối đa)" (Trang 15) để chỉ định giới hạn trên của các cài đặt này. Nếu các thông số MASTER, MUSIC hay MIC bị thay đổi ngoài ý muốn, thì điều này có thể phòng tránh việc âm lượng phát quá lớn.

## Chức năng nhanh tiện

### Tự động hiệu chỉnh cân bằng âm thanh (Room Acoustic Auto Control)

Chức năng này đo số liệu âm thanh trong phòng và tiến hành điều chỉnh, như thế này, âm thanh của mỗi 1 loa đều thích hợp với môi trường trong phòng. Dựa trên việc đo âm thanh trong phòng để tự động cài đặt các thông số "Output EQ > FRONT-L, FRONT-R, SUR-L, SUR-R, CENTER > EQ (EQ Type = GEQ)" (Trang 15) của mỗi loa.

1. Thao tác theo thứ tự sau đây: nút [MIC] + [MUSIC] (SYSTEM) → nút "Room Acoustic Control" [ENTER]. Khi đó sẽ hiển thị màn hình "RAC Entry".

2. Nói micro dùng để đo đến lỗ cắm MIC (bất kỳ cái nào trong MIC 1-4), sau đó đặt micro ở vị trí lắng nghe chủ yếu.

**Ghi chú:**

Sử dụng micro được bán trên thị trường để tiến hành đo.

3. Ấn nút [ENTER].

Khi đó sẽ hiển thị màn hình "RAC Setting1".

RAC Setting1	
Analyze FRONT	No
Analyze SUR	No
Analyze CENTER	No
MIC Input Sens	0

4. Cài đặt thông số.

Thông số	Thuyết minh
Analyze FRONT	Phân tích loa FRONT-L và FRONT-R và chỉnh sửa.
Analyze SUR	Phân tích loa SUR-L và SUR-R và chỉnh sửa.
Analyze CENTER	Phân tích loa CENTER và chỉnh sửa.
MIC Input Sens	Điều chỉnh độ nhạy đầu vào của MIC.

5. Ấn nút [ENTER].

Khi đó sẽ hiển thị giao diện "RAC Setting2".

RAC Setting2	
*****	Flat
*****	100%
Lower Freq. Limit	63Hz
Upper Freq. Limit	16kHz
[ENTER]: Start	

6. Cài đặt thông số

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Response Curve		Chọn đường cong hưởng ứng dùng cho điều chỉnh tham khảo.
	Flat	Hưởng ứng đồng đều
	Bump	Đường cong hưởng ứng tăng khu vực thấp tần và cao tần, tạo ra cái gọi là âm thanh "nghệ thuật".
	Warm	Đường cong hưởng ứng tăng khu vực trung tần, tạo ra âm thanh sung mãn mà êm dịu.
Response Curve Amplitude	70%–130%	Cài đặt độ sắc bén của đường cong hưởng ứng. Giá trị càng cao có thể làm mạnh hưởng ứng.
Lower Freq. Limit	40Hz, 63Hz, 100Hz	Để đo số liệu âm thanh trong phòng thì cài đặt giới hạn dưới của tần số cắt.
Upper Freq. Limit	16kHz, 20kHz	Để đo số liệu âm thanh trong phòng thì cài đặt giới hạn trên của tần số cắt.

7. Ấn nút [ENTER]

Một tín hiệu đo sẽ được phát ra từ loa mà bạn chọn "Yes" trong bước 4.

8. Theo thuyết minh xuất hiện trên màn hình hiển thị KSP-100, sử dụng nút xoay [VALUE] để điều tiết âm lượng.

Nếu màn hình hiển thị "Turn Up Level", thì tăng âm lượng, nếu màn hình hiển thị "Turn Down Level", thì giảm âm lượng.

Khi âm lượng được điều chỉnh đến cấp thích hợp thì thiết bị hiển thị "Measuring..." trên màn hình và bắt đầu đo.

Sau khi hoàn thành đo 1 loa, sẽ bắt đầu đo loa tiếp theo. Khi tắt cả việc đo đều đã kết thúc thì trên màn hình hiển thị "Completed".

**Ghi chú:**

- Để micro cách xa tiếng ồn và tránh nói trong thời gian đo.
- Ấn nút [EXIT] để dừng đo.

9. Ngắt kết nối micro dùng để đo, và nói micro dùng để hát.

10. Ấn nút [ENTER].

Khi đó sẽ hiển thị giao diện "RAC Exit"

11. Điều chỉnh âm lượng chính của MIC.

**Ghi chú:**

Âm lượng chính của MIC giống với thông số MIC trên giao diện trên cùng (Trang 9).

12. Ấn nút [ENTER].

Như thế này là hoàn thành bù âm thanh trong phòng.

## Tự động chuyển đổi tín hiệu đầu vào

Dựa vào cấp ưu tiên, KSP-100 có thể kiểm tra tín hiệu của đầu vào đến lỗ cắm INPUT (KARAOKE, AUX 1 hoặc AUX 2) rồi tự động chuyển đổi lỗ cắm INPUT đã sử dụng.

1. Trên giao diện mở máy, di chuyển con trỏ chuột đến "INPUT SELECT".
2. Cài đặt "INPUT SELECT" (Trang 9) thành "Auto".





**Ghi chú:**

Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem "KARAOKE Auto Sel", "AUX1 Auto Sel" và "AUX2 Auto Sel" (Trang 15).

### Cấp ưu tiên lỗ cắm INPUT

Khi "INPUT SELECT" (Trang 9) cài đặt thành "Auto", nếu có nhiều đầu vào đến nhiều lỗ cắm INPUT thì cài đặt tự động chọn lỗ cắm INPUT căn cứ theo cấp ưu tiên.

Ví dụ mẫu:

Lỗ cắm INPUT.	Cấp ưu tiên	video và audio được truyền vào lỗ cắm INPUT
KARAOKE	1	
AUX 1	2	
AUX 2	3	
Để tự chọn được video và audio cho lỗ cắm INPUT		

\* Trục nằm ngang biểu thị thời gian tiêu hao





## Thay đổi phương thức chuyển đổi khi tín hiệu cấp ưu tiên truyền vào

Sau đây giới thiệu phương pháp chuyển đổi tín hiệu có thể sử dụng khi tín hiệu truyền vào đến lỗ cắm có cấp ưu tiên khá cao chứ không phải là lỗ cắm INPUT chọn trước mặt có thể sử dụng.




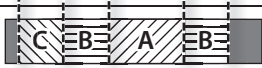
1. Trên giao diện mở máy, di chuyển con trỏ chuột đến "INPUT SELECT".
2. Cài đặt "INPUT SELECT" (Trang 9) thành "Auto".
3. Cài đặt "AUX 1 Input Type" hoặc "AUX2 Input Type" (Trang 15) thành "KARAOKE" hoặc "BGM".

### Mối quan hệ giữa tín hiệu lỗ cắm INPUT với tín hiệu chọn được

Ví dụ 1:

Lỗ cắm INPUT	Loại đầu vào AUX1 Loại đầu vào AUX2	Truyền vào đến video hoặc audio của lỗ cắm INPUT
KARAOKE	-	
AUX 1	BGM	
AUX 2	BGM	
Để tự chọn được video hoặc audio của lỗ cắm INPUT		

Ví dụ 2:

Lỗ cắm INPUT	Loại đầu vào AUX1 Loại đầu vào AUX2	Truyền vào đến video hoặc audio của lỗ cắm INPUT
KARAOKE	-	
AUX 1	BGM	
AUX 2	KARAOKE	
Để tự chọn được video hoặc audio của lỗ cắm INPUT		

\* Trục nằm ngang biểu thị thời gian tiêu hao.

## Chức năng nhanh tiện

### Hãm phản hồi (Static Anti-Feedback)

Thông qua đo trước tần suất phản hồi âm có khả năng phát sinh để giảm bớt sự phản hồi âm.

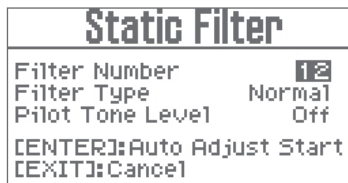
1. Nối micro thanh nhạc đến lỗ cắm MIC (bất kỳ cái nào trong MIC 1-4), sau đó đặt nó ở vị trí hát.
2. Thao tác theo thứ tự các bước sau đây: Nút [MIC] + [MUSIC] (SYSTEM) → Nút ""Anti-Feedback"" [ENTER].

Khi đó sẽ hiển thị màn hình "Anti-Feedback".



3. Cài đặt "Static Filter Switch" thành "On".
4. Thao tác theo thứ tự các bước sau đây: Nút Static Filter Setting"" [ENTER].

Khi đó sẽ hiển thị màn hình "Static Filter".



5. Cài đặt thông số.

Khi đó sẽ hiển thị màn hình "RAC Setting2".

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Filter Number	2, 4, 6, 8,10, 12	Nếu có nhiều tần số có thể phát sinh phản hồi âm, hãy cài đặt số lượng tần số mà bạn muốn lưu (số lượng bộ lọc sóng).
Filter Type	Chọn loại bộ lọc sóng.	
	Wide	Tăng hiệu quả chống phản hồi.
	Normal	Thông qua thay đổi âm điệu tương đối ít để cung cấp hiệu quả chống phản hồi.
Pilot Tone Level	Off, -36~0dB	Cài đặt mức truyền ra của tín hiệu đo. Nếu cài đặt mục này thành bất kỳ giá trị nào khác ngoài "Off" thì tín hiệu đo sẽ truyền ra từ loa.

6. Ấn nút [ENTER].  
Khi đó sẽ hiển thị thông tin "Filter is made automatically. Are you sure?".
7. Ấn nút [ENTER].

Thiết bị hiển thị "Measuring..." trên màn hình và bắt đầu đo. Sau khi đo xong, màn hình hiển thị sẽ hiển thị "Completed", và sẽ dừng truyền ra tín hiệu đo.

#### Ghi chú:

- Để micro cách xa tiếng ồn và tránh nói trong thời gian đo.
- Nếu chức năng chống phản hồi không đủ để hãm phản hồi thì áp dụng các bước sau đây:
  - Thay đổi hướng của micro
  - Để micro cách xa loa
  - Giảm âm lượng

### Khóa thông số để phòng thay đổi (Panel Lock)

Để phòng thay đổi cài đặt ngoài ý muốn bằng cách cài đặt khóa bảng điều khiển thành "ON".

1. Thao tác theo thứ tự các bước sau đây: Nút [MIC] + [MUSIC] (SYSTEM) → Nút ""Panel Lock"" [ENTER].

Khi đó sẽ hiển thị màn hình "Panel Lock".



2. Ấn nút [ENTER].  
KSP-100 hiển thị "Completed" trên màn hình, khóa bảng điều khiển thay đổi thành "On".  
Nếu muốn thử thay đổi thông số ở trạng thái này thì hiển thị "Panel Locked" trên màn hình.

### Tháo khóa bảng điều khiển

Tháo khóa bảng điều khiển cho phép bạn tiến hành thay đổi hay sử dụng thông số.

1. Ấn nút [EXIT] từ 2 phút trở lên.

### Khôi phục cài đặt của KSP-100 thành cài đặt mặc định khi xuất xưởng (Factory Reset)

Sau đây giới thiệu cách để khôi phục thông trong KSP-100 thành cài đặt mặc định khi xuất xưởng ban đầu.

1. Thao tác theo thứ tự các bước sau đây: Nút [MIC] + [MUSIC] (SYSTEM) → Nút ""Factory Reset"" [ENTER].

Khi đó sẽ hiển thị màn hình "Factory Reset".

2. Cài đặt thông số

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Factory Reset	All	Toàn bộ thông số sẽ khôi phục thành cài đặt mặc định.
	SYSTEM	Thông số hệ thống sẽ khôi phục thành cài đặt mặc định.

3. Ấn nút [ENTER].  
Khi đó sẽ hiển thị thông tin "Are you sure?".

#### Ghi chú:

Nếu bạn khôi phục cài đặt xuất xưởng thì sẽ mất đi cài đặt đã lưu trước đây.

4. Muốn khôi phục cài đặt mặc định khi xuất xưởng, hãy ấn nút [ENTER].  
Cài đặt sẽ khôi phục thành cài đặt mặc định khi xuất xưởng.

# Thay đổi cài đặt

Ấn nút như sau có thể thay đổi cài đặt của KSP-100. Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem các trang bên dưới.

Cài đặt	Thao tác	Số trang
Thông số MIC	Ấn nút [MIC].	Trang 13
Thông số âm nhạc	Ấn nút [MUSIC].	Trang 14
Thông số đầu ra	Ấn nút [OUTPUT].	Trang 14
Thông số hệ thống	Ấn nút [MIC] + [MUSIC] (SYSTEM).	Trang 15

Thông tin về mối quan hệ giữa thông số liên quan và luồng tín hiệu, vui lòng xem “Sơ đồ khối” (Trang 17).

## Ghi chú:

### Noise Suppressor (bộ hãm tiếng ồn)

Thông số	Giá trị
Switch	Off, On
Threshold	0–100

Đối với thông số hiển thị bằng hình ảnh màu xám (có tiền tố trong màn hình hiển thị), bạn có thể di chuyển con trỏ chuột đến thông số này và ấn nút [ENTER] để đi vào cài đặt cấp cao.

\* Nhưng nếu cài đặt thành “Off” thì sẽ không hiển thị giao diện cài đặt cấp cao.  
Ấn nút [EXIT] có thể quay lại giao diện trước.



## Cài đặt thông số MIC

Cài đặt cho đầu vào tín hiệu truyền vào đến MIC 1–4 .

### Ghi chú:

Thông số MIC giống với cài đặt MIC 1–4

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
MIC1/2 Level	Mute, -63.0dB–0.0dB	Mức đầu vào MIC 1/2
MIC3/4 Level	Mute, -63.0dB–0.0dB	Mức đầu vào MIC ¾
MIC Direct Level	0–100	Mức thông trực tiếp MIC
Low Cut Freq.	Flat, 20.0Hz–1.00kHz	Tần suất loại bỏ tần thấp
EQ Type	PEQ, GEQ	Chọn loại EQ

### Noise Suppressor (bộ hãm tiếng ồn)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Switch	Off, On	Công tắc bộ hãm tiếng ồn
Threshold	0–100	Âm lượng bắt đầu hãm tiếng ồn.
Release	0–100	Thời gian bắt đầu hãm tiếng ồn cho đến khi âm lượng là 0.

### Compressor (Bộ nén)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Switch	Off, On	Công tắc bộ nén
Attack	0–100	Tốc độ bắt đầu nén.
Release	0–100	Thời gian từ khi âm lượng giảm xuống dưới mức ngưỡng cho đến khi không còn ứng dụng hiệu quả bộ nén.
Threshold	0–100	Mức âm lượng bắt đầu nén.
Ratio	1.00:1–16.0:1, Inf:1	Tỉ lệ nén
Post Gain	0dB–+18dB	Lợi suất đầu ra
Output Level	0–100	Mức đầu ra

### EQ (EQ Type = GEQ)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Switch	Off, On	Công tắc EQ
BAND1 Gain	-12dB–+12dB	Lợi suất
:		
BAND15 Gain	-12dB–+12dB	Lợi suất

### EQ (EQ Type = PEQ)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
BAND1 Type	Shelving, Peaking	Loại bộ lọc sóng
BAND1 Freq.	20.0Hz–20.0kHz	Tần số
BAND1 Gain	-12dB–+12dB Gain	Lợi suất
BAND1 Q	0.3–16	Độ rộng dải tần. Giá trị càng cao có thể làm cho dải sóng càng hẹp.
BAND2 Freq.	20.0Hz–20.0kHz	Tần số
BAND2 Gain	-12dB–+12dB Gain	Lợi suất
BAND2 Q	0.3–16	Độ rộng dải tần. Giá trị càng cao có thể làm cho dải sóng càng hẹp.
:		
BAND15 Q	0.3–16	Độ rộng dải tần. Giá trị càng cao có thể làm cho dải sóng càng hẹp.

### Echo (đội âm)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Delay Level	0–100	Trị hoãn mức đầu ra
Delay Time Rate	0–100	Chỉ định tỷ lệ thời gian trì hoãn
Delay Feedback	0–100	Âm lượng phản hồi
Reverb Level	0–100	Mức đầu ra đội âm
Reverb Size	0–100	Thời gian đội âm

## Cài đặt thông số âm nhạc

Các thông số sau đây cho phép bạn điều chỉnh âm sắc tín hiệu truyền vào đến lỗ cắm AUDIO INPUT KARAOKE, AUX 1 và AUX 2, rồi điều chỉnh lượng hiệu quả âm.

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
<b>KARAOKE Level</b>	Mute, -63.0dB-0.0dB	Mức đầu vào KARAOKE
<b>AUX1 Level</b>	Mute, -63.0dB-0.0dB	Mức đầu vào AUX 1
<b>AUX2 Level</b>	Mute, -63.0dB-0.0dB	Mức đầu vào AUX 2
<b>Loại EQ</b>	PEQ, GEQ	Chọn loại EQ

### Noise Suppressor (Bộ hãm tiếng ồn)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
<b>Switch</b>	Off, On	Bộ hãm tiếng ồn
<b>Threshold</b>	0-100	Âm lượng bắt đầu hãm tiếng ồn.
<b>Release</b>	0-100	Thời gian từ bắt đầu hãm tiếng ồn cho đến khi âm lượng là 0.

### Compressor (Bộ nén)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
<b>Switch</b>	Off, On	Công tắc bộ hãm
<b>Attack</b>	0-100	Tốc độ bắt đầu nén.
<b>Release</b>	0-100	Thời gian từ khi âm lượng giảm đến dưới mức ngưỡng cho đến khi không còn ứng dụng hiệu quả bộ nén.
<b>Threshold</b>	0-100	Mức âm lượng bắt đầu nén.
<b>Ratio</b>	1.00:1-16.0:1, Inf:1	Tỉ lệ nén
<b>Post Gain</b>	0-+18dB	Lợi suất đầu ra
<b>Output Level</b>	0-100	Mức đầu ra

### EQ (EQ Type = GEQ)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
<b>Switch</b>	Off, On	Công tắc EQ
<b>BAND1 Gain</b>	-12dB-+12dB	Lợi suất
:		
<b>BAND15 Gain</b>	-12dB-+12dB	Lợi suất

### EQ (EQ Type = PEQ)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
<b>BAND1 Type</b>	Shelving, Peaking	Loại bộ lọc sóng
<b>BAND1 Freq.</b>	20.0Hz-20.0kHz	Tần số
<b>BAND1 Gain</b>	-12dB-+12dB	Lợi suất
<b>BAND1 Q</b>	0.3-16	Độ rộng dải tần. Giá trị càng cao có thể làm cho dải sóng càng hẹp.
<b>BAND2 Freq.</b>	20.0Hz-20.0kHz	Tần số
<b>BAND2 Gain</b>	-12dB-+12dB	Lợi suất
<b>BAND2 Q</b>	0.3-16	Độ rộng dải tần. Giá trị càng cao có thể làm cho dải sóng càng hẹp.
:		
<b>BAND15 Q</b>	0.3-16	Độ rộng dải tần. Giá trị càng cao có thể làm cho dải sóng càng hẹp.

## Cài đặt thông số đầu ra

Các thông số dưới đây cho phép bạn cài đặt hiệu quả đường hoa và điều chỉnh âm thanh phát ra từ loa.

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
<b>Output Channel</b>	2ch	Chọn mục này khi kết nối các loa FRONT-L và FRONT-R.
	3ch	Chọn mục này khi kết nối các loa FRONT-L, FRONT-R và CENTER.
	4ch	Chọn mục này khi kết nối các loa FRONT-L, FRONT-R, SUR-L và SUR-R.
	5ch	Chọn mục này khi kết nối các loa FRONT-L, FRONT-R, SUR-L, SUR-R và CENTER.
<b>HANAMICHI Switch</b>	Off, On	Công tắc hiệu quả đường hoa
<b>HANAMICHI Width</b>	0-2	Điều chỉnh độ rộng âm hưởng
<b>HANAMICHI Depth</b>	0-5	Điều chỉnh độ sâu âm hưởng.

### FRONT-L / FRONT-R / SUR-L / SUR-R / CENTER

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
<b>Output Level</b>	Mute, -63.0dB-0.0dB	Mức đầu ra
<b>MIC Direct Level</b>	0-100	Mức thông trực tiếp MIC
<b>MIC Echo Level</b>	0-100	Mức dội âm MIC
<b>MUSIC Level</b>	0-100	Mức âm nhạc
<b>HANAMICHI Level</b>	0-100	Cài đặt công tắc đường hoa thành mức âm nhạc chỉ định khi mở

### SUBWOOFER (Loa âm thấp)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
<b>Output Level</b>	Mute, -64.0dB-+6.0dB	Mức đầu ra
<b>Phase</b>	Normal, Inverse	Vị trí pha tín hiệu
<b>MIC Direct Level</b>	0-100	Mức thông trực tiếp MIC
<b>MIC Echo Level</b>	0-100	Mức dội âm MIC
<b>MUSIC Level</b>	0-100	Mức âm nhạc

## Cài đặt thông số hệ thống

Các thông số sau đây cho phép bạn tiến hành cài đặt hệ thống đối với KSP-100.

### Room Acoustic Control (Điều khiển âm thanh trong phòng)

Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem "Tự động hiệu chỉnh cân bằng (Room Acoustic Auto Control)" (Trang 10).

### Output EQ > FRONT-L, FRONT-R, SUR-L, SUR-R, CENTER

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Low Cut Freq.	Flat, 20.0Hz~1.00kHz	Tần số cắt thấp tần
Loại EQ	PEQ, GEQ	Chọn loại EQ

### Output EQ > FRONT-L, FRONT-R, SUR-L, SUR-R, CENTER > EQ (EQ Type = GEQ)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Switch	Off, On	Công tắc EQ
BAND 1 Gain	-12dB~+12dB	Lợi suất
:		
BAND 15 Gain	-12dB~+12dB	Lợi suất

### O

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Switch	Off, On	Công tắc EQ
BAND 1 Type	Shelving, Peaking	Loại bộ lọc sóng
BAND 1 Freq.	20.0Hz~20.0kHz	Tần số
BAND 1 Gain	-12dB~+12dB	Lợi suất
BAND 1 Q	0.3~16	Độ rộng dải tần. Giá trị càng cao có thể làm cho dải sóng càng hẹp.
BAND 2 Freq.	20.0Hz~20.0kHz	Tần số
BAND 2 Gain	-12dB~+12dB	Lợi suất
BAND 2 Q	0.3~16	Độ rộng dải tần. Giá trị càng cao có thể làm cho dải sóng càng hẹp.
:		
BAND 15 Q	0.3~16	Độ rộng dải tần. Giá trị càng cao có thể làm cho dải sóng càng hẹp.

### Output EQ > SUBWOOFER

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Low Pass Freq.	20Hz~400Hz, Flat	Tần số thông thấp

### Chống phản hồi

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Dynamic Filter Switch	Off, On	Công tắc chống phản hồi. Khi cài đặt là "On", KSP-100 sẽ kiểm tra phản hồi âm có tính đột phát và cho hãm.
Dynamic Filter Release	0~16'	Giữ thời lượng hiệu quả chống phản hồi

Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem "Hãm phản hồi (Static Anti-Feedback)" (Trang 12).

### Input Setting (Cài đặt đầu vào)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
KARAOKE Auto Sel AUX1 Auto Sel AUX2 Auto Sel	A&V	Khi kiểm tra đến đầu vào tín hiệu audio hoặc video, chọn lỗ cắm INPUT.
	Audio	Khi kiểm tra đến đầu vào tín hiệu audio, chọn lỗ cắm INPUT.
	Video	Khi kiểm tra đến đầu vào tín hiệu video, chọn lỗ cắm INPUT.
KARAOKE Sens AUX1 Sens AUX2 Sens	Low, Mid, High	Cài đặt độ nhạy khi tự động kiểm tra và chuyển đổi mỗi một mức đầu vào audio
AUX1 Input Type AUX2 Input Type	KARAOKE	Khi "INPUT SELECT" (trang 9) cài đặt là "Auto", thay đổi cấp ưu tiên của lỗ cắm AUX 1 và AUX 2. Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem "Phương thức chuyển đổi khi thay đổi đầu vào tín hiệu cấp ưu tiên cao" (Trang 11).
	BGM	"KARAOKE" được bắt đầu sử dụng (tức là nếu đã chọn được lỗ cắm), sau đó "INPUT SELECT" (Trang 9) sẽ không chuyển đổi, cho đến khi tín hiệu truyền vào đến lỗ cắm cài đặt là "KARAOKE" dừng lại, cho dù tín hiệu có cấp ưu tiên cao hơn đã đến nơi.
	MIC	Nếu kiểm tra đến đầu vào tín hiệu có cấp ưu tiên cao hơn thì lập tức sẽ truyền vào chuyển đổi đến tín hiệu này. Sử dụng lỗ cắm làm đầu vào MIC. Khi bạn nối bộ thu không dây (bán riêng) thì sử dụng cài đặt này. Đầu vào không tiến hành chuyển đổi dựa trên cấp ưu tiên.
Release Time(Video)	0sec~5sec	Cài đặt 1 khoảng thời gian: Bắt đầu khi không có nhiều hơn tín hiệu video truyền vào đến lỗ cắm "VIDEO INPUT" chọn được trước mặt, cho đến khi video chuyển đổi đến lỗ cắm "VIDEO INPUT" còn lại.
Release Time(Audio)	0sec~5sec	Cài đặt 1 khoảng thời gian: Bắt đầu khi không có nhiều hơn tín hiệu audio truyền vào đến lỗ cắm "AUDIO INPUT" chọn được trước mặt, cho đến khi audio chuyển đổi đến lỗ cắm "AUDIO INPUT" còn lại.

### Maximum Level (Mức tối đa)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
MASTER Level	Mute, -64.0dB~+6.0dB	Chỉ định giới hạn trên của cài đặt "MASTER" (Trang 9).
MUSIC Level	Mute, -64.0dB~+6.0dB	Chỉ định giới hạn trên của cài đặt "MUSIC" (Trang 9).
MIC Level	Mute, -64.0dB~+6.0dB	Chỉ định giới hạn trên của cài đặt "MIC" (Trang 9).

### MIC3/4 Bypass Switch (Công tắc rẽ mạch)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
MIC3/4 Bypass Switch	Off, On	Khi cài đặt thông số này là "On", lỗ cắm MIC 3 và MIC 4 sẽ cấm dùng hiệu quả micro.

### LCD Contrast (Độ tương phản của màn hình LCD)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
LCD Contrast	0-10	Điều chỉnh độ tương phản của màn hình hiển thị.

# Thay đổi cài đặt

## Top Screen Design (Thiết kế giao diện mở máy)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Top Screen Design	Type1–Type4	Chuyển đổi loại giao diện mở máy (giao diện hiển thị khi nối thông nguồn điện hoặc ấn nhiều lần [EXIT]).

## Scene Lock (Khóa cảnh)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Scene Lock	Off, On	Nếu thông số này là "On" thì điều khiển thay đổi cảnh bằng thiết bị điều khiển từ xa sẽ bị cấm dùng.

## Echo Lock (Khóa dội âm)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Echo Lock	Off, On	Nếu thông số này là "On" thì điều khiển thay đổi loại ECHO bằng thiết bị điều khiển từ xa sẽ bị cấm dùng.

## Input Select Lock (Khóa chọn đầu vào)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Input Select Lock	Off, On	Nếu thông số này là "On" thì điều khiển lỗ cắm INPUT bằng thiết bị điều khiển từ xa.

## Startup Scene (Khởi động cảnh)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Startup Scene	Last	Thiết bị sẽ thông qua 1 số cảnh cuối cùng chọn được trước khi tắt nguồn để khởi động.
	1–9, C1–C9	Thiết bị sẽ thông qua số cảnh chọn được để khởi động.

## Startup Echo (Khởi động dội âm)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Startup Echo	Last	Thiết bị sẽ thông qua 1 loại hình dội âm cuối cùng chọn được trước khi tắt nguồn để khởi động.
	1–9, C1–C9	Thiết bị sẽ thông qua loại hình dội âm chọn được để khởi động.

## Panel Lock (Khóa bảng điều khiển)

Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem "Khóa thông số để đề phòng thay đổi" (Trang 12).

## Scene Save (Lưu cảnh)

Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem "Lưu cảnh" (Trang 9).

## Scene Erase (Xóa cảnh)

Xóa số cảnh chọn được.

## Echo Reset (Cài đặt lại dội âm)

Khởi phục ECHO chọn được thành cài đặt mặc định.

## Remote Setting (Cài đặt từ xa)

Thông số	Giá trị	Thuyết minh
Scene #1–Scene #4	P1–P9, U1–U9	Bố trí số cảnh cho nút [SCENE 1]–[SCENE 4] của bộ điều khiển từ xa.
Echo #1–Echo #4	1–9, C1–C9	Bố trí loại dội âm cho nút [ECHO 1]–[ECHO 4] của bộ điều khiển từ xa.

## Factory Reset (Cài đặt lại khi xuất xưởng)

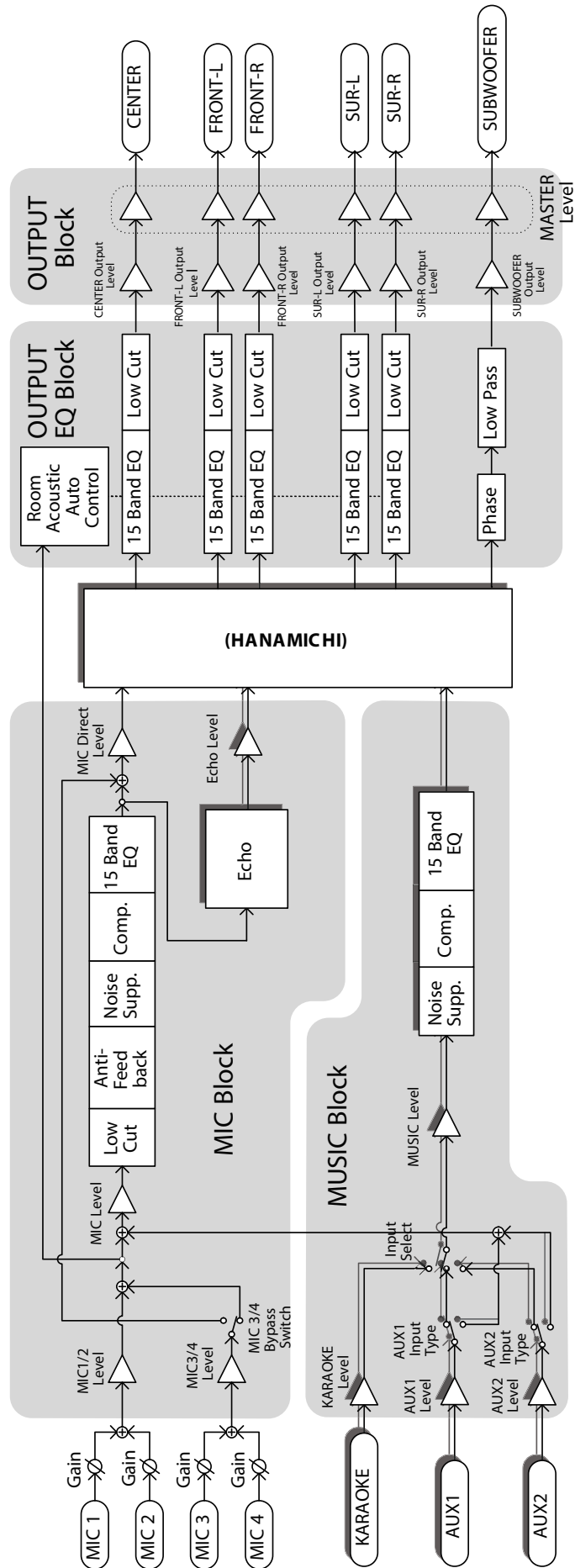
Các thông tin chi tiết liên quan, vui lòng xem "Khôi phục cài đặt của KSP-100 thành cài đặt mặc định xuất xưởng (Factory Reset)" (Trang 12)

## Information (Thông tin)

Phiên bản hiển thị trình tự hệ thống KSP-100



## Sơ đồ khối



## Qui cách

### BMB KSP-100: KARAOKE SOUND PROCESSOR

Mức đầu vào danh định	MIC 1–MIC 4	-35– -10 dBu
	AUDIO INPUT (KARAOKE\AUX 1\AUX 2)	0 dBu
	VIDEO INPUT (KARAOKE\AUX 1\AUX 2)	1.0 Vp-p
Mức đầu vào tối đa	MIC 1–MIC 4	0 dBu
	AUDIO INPUT (KARAOKE\AUX 1\AUX 2)	+10 dBu
Trở kháng đầu vào	MIC 1–MIC 4	7.5 kΩ
	AUDIO INPUT (KARAOKE\AUX 1\AUX 2)	20 kΩ
	VIDEO INPUT (KARAOKE\AUX 1\AUX 2)	7.5 kΩ
Mức đầu ra danh định	AUDIO OUTPUT (FRONT-L\FRONT-R\SUR-L\SUR-R\CENTER\SUBWOOFER)	+5 dBu
	VIDEO OUTPUT (1–3)	1.0 Vp-p (75 Ω)
Mức đầu ra tối đa	AUDIO OUTPUT (FRONT-L\FRONT-R\SUR-L\SUR-R\CENTER\SUBWOOFER)	+15 dBu
Trở kháng đầu ra	AUDIO OUTPUT (FRONT-L\FRONT-R\SUR-L\SUR-R\CENTER\SUBWOOFER)	2 kΩ (Cân bằng)
	VIDEO OUTPUT (1–3)	75 Ω
Cách thức video	NTSC\PAL	
Đầu nối	MIC 1–MIC 4 Lỗ cắm	Loại điện thoại di động ¼ inch
	AUDIO OUTPUT (FRONT-L\FRONT-R\SUR-L\SUR-R\CENTER\SUBWOOFER) Đầu nối	Loại XLR
	AUDIO INPUT KARAOKE (L\R) Lỗ cắm	Loại máy hát RCA
	AUDIO INPUT AUX 1 (L\R) Lỗ cắm	Loại máy hát RCA
	AUDIO INPUT AUX 2 (L\R) Lỗ cắm	Loại máy hát RCA
	VIDEO INPUT (KARAOKE\AUX 1\AUX 2) Lỗ cắm	Loại máy hát RCA tổng hợp
	VIDEO OUTPUT (1–3) Lỗ cắm	Loại máy hát RCA tổng hợp
	CONTROL Đầu nối	Loại DB-9
	EXT. R SENSOR Đầu nối	Loại DIN mini 4 chân
	USB Cổng	Loại USB B (Cổng nối nhạc cụ kỹ thuật số )
DC IN Lỗ cắm		
Màn hình hiển thị	Màn hình đồ họa LCD 128 x 64 điểm ảnh	
Tiêu hao dòng điện	600 mA	
Kích thước	420 (chiều rộng) x 167 (chiều sâu) x 44 (chiều cao) mm	
Trọng lượng	2.0 kg	
Đồ vật đi kèm	Sách hướng dẫn sử dụng cho người dùng	
	Bộ điều hợp AC	
	Thẻ đăng ký	

\* 0 dBu = 0.775 Vrms

\* Để cải tiến sản phẩm, nếu qui cách và/hoặc hình dạng của thiết bị này có thay đổi thì xin vui lòng thứ lỗi vì không có thông báo.